TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN DI LINH** **TỈNH LÂM ĐỒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 84/2023/HNGĐ-ST.
Ngày: 06-12-2023.
V/v: Xin ly hôn.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DI LINH - TỈNH LÂM ĐỒNG

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có***:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đới Văn Học.

Các hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Kiều Hạnh;
Ông Bùi Ngọc Hà.

- Thư ký phiên tòa: Bà Giáp Thị Thu Ly – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Di Linh, tỉnh Lâm Đồng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Di Linh tham gia phiên tòa: Ông K' Dem – Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 12 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Di Linh, tỉnh Lâm Đồng. Xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 291/2023/TLST- HNGĐ ngày 03-10-2023 về việc: "Xin ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 81/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 24-11-2023; giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ông Phan Tuấn Anh; sinh năm 1993; Địa chỉ: Số 398 Lý Thường Kiệt, tổ 20, thị trấn Di Linh, huyện Di Linh, tỉnh Lâm Đồng.

Bị đơn: Bà Lê Thị Thanh Phương; sinh năm 1988; Địa chỉ: Số 14A Hai Bà Trưng, tổ 4, thị trấn Di Linh, huyện Di Linh, tỉnh Lâm Đồng. Hiện đang chấp hành án phạt tù tại Trại giam Gia Trung; địa chỉ: xã A Jun, huyện Măng Yang, tỉnh Gia Lai.

Ông Anh, bà Phương vắng mặt tại phiên tòa và có đơn xin xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo đơn khởi kiện, lời khai, ông Phan Tuấn Anh trình bày: ông và bà Phương tự nguyện kết hôn năm 2015, đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân thị trấn Di Linh. Vợ chồng chung sống hạnh phúc đến năm 2017 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng sống không hợp nhau, bà Phương không chịu khó làm ăn mà nhiều lần vi phạm pháp luật và bị phạt tù 10 năm kể từ ngày 13-9-2022. Hiện nay tình cảm vợ chồng không còn, đề nghị Tòa án giải quyết ly hôn.

Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung tên Phan Hoàng Anh Thy, sinh ngày 20-11-2014 và Phan Hoàng Anh Tú, sinh ngày 16-12-2020 hiện đang sống

với ông Anh. Khi ly hôn, ông xin trực tiếp nuôi dưỡng cả hai con chung, không yêu cầu bà Phương phải cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản: Vợ chồng không có tài sản chung; tài cho vay chung và tài sản nợ chung không có. Khi ly hôn không yêu cầu giải quyết về tài sản.

Theo lời khai, bà Lê Thị Thanh Phương trình bày: Công nhận lời trình bày của ông Anh về quan hệ hôn nhân, con chung và tài sản như trên là đúng.

Vợ chồng mâu thuẫn và đã sống ly thân. Hiện nay tình cảm vợ chồng không còn, đồng ý ly hôn theo yêu cầu của ông Anh.

Khi ly hôn bà đồng ý giao các con chung cho ông Anh trực tiếp nuôi dưỡng.

Vợ chồng không có tài sản chung, không có nợ chung. Khi ly hôn không yêu cầu Tòa án giải quyết về tài sản.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Di Linh phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, của Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và của các đương sự trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa hôm nay. Đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Điều 51, 53, 56 81, 82 và Nghị quyết 326/2016/NQ-UBTVQH ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án. Xử cho ông Phan Tuấn Anh được ly hôn bà Lê Thị Thanh Phương; Giao các con chung tên Phan Hoàng Anh Thy, sinh ngày 20-11-2014 và Phan Hoàng Anh Tú, sinh ngày 16-12-2020 cho ông Anh trực tiếp nuôi dưỡng, bà Phương không phải cấp dưỡng nuôi con; Ông Anh chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu và xem xét các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa hôm nay và ý kiến phát biểu của đại diện Viện kiểm sát. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Tại phiên tòa hôm nay, ông Phan Tuấn Anh là nguyên đơn bà Lê Thị Thanh Phương là bị đơn vắng mặt nhưng đã có đơn xin xét xử vắng mặt. Căn cứ khoản 1 Điều 227, khoản 1 Điều 228, Điều 238 của Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vụ án theo thủ tục chung.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Ông Anh và bà Phương tự nguyện kết hôn năm 2015, đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân thị trấn Di Linh. Vợ chồng chung sống hạnh phúc đến năm 2017 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng sống không hợp nhau, bà Phương không chịu khó làm ăn mà nhiều lần vi phạm pháp luật và bị phạt tù 10 năm kể từ ngày 13-9-2022. Cả hai bên cùng xác định hiện nay tình cảm vợ chồng không còn, đề nghị Tòa án giải quyết ly hôn. Tuy nhiên, bà Phương đang cải tạo tại Trại giam Gia Trung nên không tiến hành hòa giải được. Xét mâu thuẫn vợ chồng giữa ông Anh và bà Phương đã đến mức trầm trọng, cuộc sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, cả hai bên cùng xin ly hôn. Căn cứ Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014. Xử cho ông Anh và bà Phương được ly hôn là phù hợp.

[3] Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung tên Phan Hoàng Anh Thy, sinh ngày 20-11-2014 và Phan Hoàng Anh Tú, sinh ngày 16-12-2020, hiện đang sống

với ông Anh. Khi ly hôn ông Anh xin được trực tiếp nuôi dưỡng cả 02 con chung, không yêu cầu bà Phương phải cấp dưỡng nuôi con. Xét quyền lợi mọi mặt của con, khả năng nuôi dưỡng con của các bên, sự thỏa thuận của các bên đương sự và để ổn định cuộc sống cho con. Căn cứ Điều 81, 82, 83, 84 và 116 Luật hôn nhân gia đình năm 2014. Chấp nhận yêu cầu của ông Anh, giao các con chung tên Phan Hoàng Anh Thy, sinh ngày 20-11-2014 và Phan Hoàng Anh Tú, sinh ngày 16-12-2020 cho ông Anh trực tiếp nuôi dưỡng; bà Phương không phải cấp dưỡng nuôi con và có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung là phù hợp.

[4] Về tài sản: Ông Anh, bà Phương đều trình bày vợ chồng không có tài sản chung; tài sản cho vay chung và nợ chung không có. Khi ly hôn không yêu cầu giải quyết về tài sản nên không đề cập giải quyết về tài sản là phù hợp.

[5] Về án phí: Căn cứ Điều 144; Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết 326/2016/NQ-UBTVQH ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án. Ông Anh phải chịu 300.000đ án phí dân sự sơ thẩm xin ly hôn là phù hợp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; Điều 144; Điều 147; khoản 1 Điều 227; khoản 1 Điều 228; Điều 238 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Điều 56; Điều 81; Điều 82; Điều 83; Điều 84 và Điều 116 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014; Nghị quyết 326/2016/NQ-UBTVQH ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Xử:

1) Về quan hệ hôn nhân: Ông Phan Tuấn Anh và bà Lê Thị Thanh Phương được ly hôn.

2) Về con chung: Giao các con chung tên Phan Hoàng Anh Thy, sinh ngày 20-11-2014 và Phan Hoàng Anh Tú, sinh ngày 16-12-2020 cho cho ông Phan Tuấn Anh trực tiếp nuôi dưỡng.

Bà Lê Thị Thanh Phương không phải cấp dưỡng nuôi con và có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung; không ai được ngăn cản.

Việc thay đổi người trực tiếp nuôi con, thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con được thực hiện theo quy định của pháp luật.

3) Về án phí: Ông Phan Tuấn Anh chịu 300.000đ án phí dân sự sơ thẩm xin ly hôn, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000đ theo biên lai thu số 0002442 ngày 02-10-2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Di Linh.(ông Anh đã nộp đủ án phí).

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án hôm nay, các đương sự có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng để yêu cầu xét xử phúc thẩm. Người

vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- TAND Tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND huyện Di Linh;
- Các đương sự (để thi hành)
- Chi cục THADS Di Linh;
- UBND thị trấn Di Linh;
- Lưu hồ sơ; Lưu án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đới Văn Học

TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN DI LINH** **TỈNH LÂM ĐỒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi 09 giờ 00 phút ngày 06 tháng 12 năm 2023.

Tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Di Linh, tỉnh Lâm Đồng.

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa*: Ông Đới Văm Học.

- *Các hội thẩm nhân dân*: Bà Nguyễn Thị Kiều Hạnh; Ông Bùi Ngọc Hà.

Tiến hành nghị án vụ án dân sự thụ lý số 219/2023/TLST- HNGĐ ngày 03-10-2023 về việc "Xin ly hôn" giữa:

Nguyên đơn: Ông Phan Tuấn Anh; sinh năm 1993; Địa chỉ: Số 398 Lý Thường Kiệt, tổ 20, thị trấn Di Linh, huyện Di Linh, tỉnh Lâm Đồng.

Bị đơn: Bà Lê Thị Thanh Phương; sinh năm 1988; Địa chỉ: Số 14A Hai Bà Trưng, tổ 4, thị trấn Di Linh, huyện Di Linh, tỉnh Lâm Đồng. Hiện đang chấp hành án phạt tù tại Trại giam Gia Trung; địa chỉ: xã A Jun, huyện Măng Yang, tỉnh Gia Lai.

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU:

- Về quan hệ tranh chấp: Xin ly hôn.

- Về điều luật áp dụng: Căn cứ khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; Điều 144; Điều 147; khoản 1 Điều 227; khoản 1 Điều 228; Điều 238 Bộ luật tố tụng dân sự.

Điều 56; Điều 81; Điều 82; Điều 83; Điều 84 và Điều 116 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014; Nghị quyết 326/2016/NQ-UBTVQH ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

- Nội dung xử:

1) Về quan hệ hôn nhân: Ông Phan Tuấn Anh và bà Lê Thị Thanh Phương được ly hôn.

2) Về con chung: Giao các con chung tên Phan Hoàng Anh Thy, sinh ngày 20-11-2014 và Phan Hoàng Anh Tú, sinh ngày 16-12-2020 cho cho ông Phan Tuấn Anh trực tiếp nuôi dưỡng.

Bà Lê Thị Thanh Phương không phải cấp dưỡng nuôi con và có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung; không ai được ngăn cản.

Việc thay đổi người trực tiếp nuôi con, thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con được thực hiện theo quy định của pháp luật.

3) Về án phí: Ông Phan Tuấn Anh chịu 300.000đ án phí dân sự sơ thẩm xin ly hôn, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000đ theo biên lai thu số 0002442 ngày 02-10-2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Di Linh.(ông Anh đã nộp đủ án phí).

Tuyên quyền và hướng dẫn thủ tục kháng cáo và thi hành án dân sự cho các đương sự.

Nghị án kết thúc vào hồi 09 giờ 20 phút, ngày 06 tháng 12 năm 2023.

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên dưới đây.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**